

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN YEAH1



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2022/YEG/BC-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 6 tháng 5 năm 2022

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG 2021
CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN và KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG 2022**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1

Căn cứ:

- Nghị định 05/2019/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về kiểm toán nội bộ;
- Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 (“Tập đoàn” hoặc “Công ty”);
- Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1;
- Quy chế hoạt động của Ủy Ban Kiểm toán số 2704/2021/QC/HĐQT/02 và chương trình làm việc năm 2021 của Ủy Ban Kiểm Toán;
- Nghị quyết số 2804/2021/YEG/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 ngày 27/04/2021; và
- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam).

Thành viên độc lập Hội Đồng Quản Trị (“HĐQT”) trong Ủy ban Kiểm toán (“UBKT”) báo cáo Đại Hội Đồng Cổ Đông (“ĐHĐCĐ”) kết quả hoạt động trong năm 2021 như sau:

A. THÀNH PHẦN, CƠ CẤU UBKT

UBKT gồm có 2 thành viên tại ngày 31/12/2021. Trong năm 2021 có một số thay đổi như sau:

Stt	Thành viên UBKT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên UBKT	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Trình độ chuyên môn
1	Ông Trần Quốc Bảo	Chủ tịch UBKT – Thành viên độc lập HĐQT	Bổ nhiệm theo quyết định của HĐQT 04/12/2018	Bổ nhiệm ngày 10/04/2018	Đại học

2	Ông Nguyễn Ngọc Dũng	Thành viên - Thành viên độc lập HĐQT	Bổ nhiệm theo quyết định của HĐQT 04/12/2018	Bổ nhiệm ngày 10/04/2018	Đại học
3	Ông Lâm Quốc Thái	Thành viên	Miễn nhiệm theo Nghị quyết HĐQT số 313B/2021/YEG/NQ-HĐQT ngày 30/3/2021		Đại học
4	Ông Nguyễn Văn Nam	Thành viên	Miễn nhiệm theo Nghị quyết HĐQT số 313B/2021/YEG/NQ-HĐQT ngày 30/3/2021		Đại học

Chủ tịch/ thành viên UBKT hội đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của pháp luật cũng như Quy chế hoạt động của UBKT Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1.

B. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

I. HOẠT ĐỘNG CỦA UBKT NĂM 2021

Trong năm 2021, UBKT đã có các hoạt động dưới đây:

- Thực hiện giám sát theo nhiệm vụ đã phân công và tham gia các phiên họp của HĐQT và kiến nghị trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình với HĐQT, Ban Điều hành (“BDH”) Công ty;
- Biểu quyết lấy kiến bằng văn bản với sự tham gia đầy đủ các thành viên nhằm thống nhất và cho ý kiến về các hoạt động của UBKT, Kiểm toán Nội bộ (“KTNB”);
- Giám sát và hỗ trợ Tổng Giám đốc và BDH trong việc nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát, quản lý rủi ro, tính phù hợp và tin cậy của báo cáo tài chính cũng như quản trị doanh nghiệp;
- Xây dựng và thảo luận chi tiết kế hoạch làm việc năm 2021 của UBKT và KTNB.

II. THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA UBKT

Trong năm 2021, thù lao cho các thành viên trong Ủy ban kiểm toán là 0 đồng.

III. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP CỦA UBKT

- Các thành viên của UBKT trong HĐQT đã tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư và tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, BDH Công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.
- UBKT đã thống nhất và cho ý kiến về các hoạt động của UBKT và KTNB thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Trong năm 2021, UBKT đã tiến hành 03 lần lấy ý kiến đề kịp thời thông qua các công việc thuộc thẩm quyền UBKT, cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Ngày	Hình thức thông qua	Số thành viên tham gia họp/biểu quyết	Tỷ lệ
1	Thông qua báo cáo Tiểu ban Kiểm toán (tên gọi trước đây của UBKT) về tình hình hoạt động năm 2020 và Kế hoạch hoạt động KTNB (dự kiến) năm 2021 và phê duyệt trình HĐQT. Thông qua báo cáo hoạt động của KTNB năm 2020 và phê duyệt trình HĐQT. Thông qua các tài liệu của UBKT và KTNB: • Quy chế hoạt động UBKT Yeah1; • Quy chế về tổ chức và hoạt động của phòng KTNB Yeah1; • Quy trình KTNB Yeah1; • Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp KTNB Yeah1; và • Hướng dẫn đánh giá kết quả KTNB Yeah1. và phê duyệt trình HĐQT ban hành.	25/2/2021	Biểu quyết lấy ý kiến	4/4	100%
2	Thông qua báo cáo KTNB số 01/2021/KTNB_YEG và phê duyệt trình HĐQT.	13/7/2021	Biểu quyết lấy ý kiến	2/2 [*]	100%
3	Thông qua báo cáo sơ bộ hoạt động KTNB giai đoạn từ 27/4/2021 (thời điểm đợt dịch covid-19 lần 4) đến 15/10/2021 và định hướng hoạt động các tháng cuối năm 2021 - và phê duyệt trình HĐQT.	18/10/2021	Biểu quyết lấy ý kiến	2/2 [*]	100%

[*]: 2 thành viên UBKT đã được miễn nhiệm theo Nghị quyết HĐQT số 313B/2021/YEG/NQ-HĐQT ngày 30/3/2021

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT BÁO CÁO TÀI CHÍNH, TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính

- Các báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 của Công ty và Tập đoàn được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hiện hành;
- Các báo cáo tài chính được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam) là đơn vị đã được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết. Theo đó, ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 của Công ty và Tập đoàn: Báo cáo đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu trong năm 2021 theo Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất sau kiểm toán như sau:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	+/- (%) SSCK	+/- (%) SSKH
Doanh thu thuần	1.218.619	2.710.000	1.079.508	-11,42%	-60,17%
Lợi nhuận sau thuế	-179.999	4.000	29.990	-116,66%	649,75%

- Căn cứ vào bảng tổng hợp nêu trên: Công ty chưa hoàn thành chỉ tiêu về Doanh thu thuần, tuy nhiên Lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch đã đề ra theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 là do trong năm Tập đoàn có ghi nhận khoản doanh thu tài chính từ việc thoái vốn các công ty con.
- UBKT đồng ý với các đánh giá khác về hoạt động tài chính trong Báo cáo thường niên của Tập đoàn.

V. BÁO CÁO GIAO DỊCH NGƯỜI NỘI BỘ

Căn cứ điều 284 khoản 2 Nghị định 155/2020/NĐCP quy định về việc đánh giá các giao dịch giữa Tập đoàn với các bên liên quan, UBKT đã ghi nhận báo cáo từ Ban Điều hành về hoạt động này. Báo cáo này cũng đồng thời được thể hiện trong báo cáo kiểm toán độc lập trong thời gian ba (03) năm trở lại đây.

Cụ thể, các giao dịch được báo cáo như sau:

1. Tổng các giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Đvt: triệu đồng

Năm	Tổng giao dịch phát sinh	Nội dung giao dịch chủ yếu
2019	33.841	Các nghiệp vụ tạm ứng/thu hồi tạm ứng/lương và các quyền lợi gộp khác chi cho các nhân sự quản lý chủ chốt/thu hồi cho vay...
2020	117.119	Các nghiệp vụ tạm ứng/thu hồi tạm ứng/lương và các quyền lợi gộp khác chi cho các nhân sự quản lý chủ chốt...
2021	84.912	Các nghiệp vụ tạm ứng/thu hồi tạm ứng/các khoản chi cho các nhân sự quản lý chủ chốt/vay...

2. Tổng giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

Dvt: triệu đồng

Năm	Tổng giao dịch phát sinh	Nội dung giao dịch chủ yếu
2019	487.519	Cho vay/thu hồi cho vay/góp vốn/cổ tức được chia/doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ/mua dịch vụ...
2020	825.496	Vay/trả tiền vay/nhận đặt cọc/góp vốn/thoái vốn/cổ tức được chia /doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ/mua dịch vụ...
2021	653.548	Cho vay/thu hồi cho vay/vay/trả tiền vay/thoái vốn/cổ tức được chia /doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ/mua dịch vụ...

Các giao dịch trên được Tập đoàn kiểm soát chặt chẽ và tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ, Quy định của Tập đoàn. UBKT chưa ghi nhận có dấu hiệu bất thường trong các giao dịch này.

UBKT cũng chưa nhận thấy có phát sinh các giao dịch khác của Tập đoàn có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất với thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong năm.

Ghi chú: Trong việc xem xét từng mối quan hệ của các bên liên quan, Công ty căn cứ vào bản chất của mối quan hệ chứ không chỉ hình thức pháp lý của các quan hệ đó.

VI. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ VÀ QUẢN LÝ RỦI RO

Trong năm 2021, ngoài việc cập nhật các chính sách và quy định pháp luật mới, Công ty tiếp tục thực hiện và nâng cao công tác tự kiểm soát. Rủi ro dịch bệnh Covid-19 vẫn đang được Công ty theo dõi chặt chẽ, áp dụng các biện pháp hiệu quả không chỉ đối với hoạt động kinh doanh và cả đối với sự an toàn và sức khỏe người lao động. Các vấn đề pháp lý và rủi ro pháp lý được quản lý hiệu quả.

VII. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BĐH

- UBKT đã thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT, BĐH theo Điều lệ, Quy chế Nội bộ về quản trị công ty. Theo đó, HĐQT có 08 thành viên, trong đó có 03 thành viên HĐQT độc lập, đảm bảo cơ cấu phù hợp quy định pháp luật và điều lệ doanh nghiệp. HĐQT đã tổ chức kịp thời các cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua các quyết định theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
 - Về thay đổi nhân sự HĐQT: Nghị quyết ĐHĐCĐ 2804/2021/YEG/NQ-ĐHĐCĐ đã thông qua Tờ trình số 11/2021/YEG/TT-ĐHĐCĐ về việc thay đổi nhân sự HĐQT và bầu thành viên HĐQT bổ sung. Trong đó, Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Punnya Niraan De Silva từ ngày 27/04/2021 và ông

Nguyễn Quang Vinh được Đại hội đồng cổ đông bầu làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 từ ngày 27/04/2021.

- Về thay đổi nhân sự BĐH:
 - + Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc của ông Hồ Nam Đông từ ngày 21/01/2021 theo đơn xin từ nhiệm theo Quyết định số 52AB/2021/YEG/QĐ/CT-HĐQT;
 - + Miễn nhiệm ông Nguyễn Văn Cang khỏi vị trí Phó Tổng Giám đốc Tài chính từ ngày 31/03/2021 theo Nghị quyết số 313B/2021/YEG/NQ-HĐQT và Quyết định số 3003AB/2021/YEG/QĐ/HĐQT;
 - + Bổ nhiệm ông Nguyễn Quang Vinh vào vị trí Phó Tổng Giám đốc Tài chính từ ngày 01/04/2021 theo Nghị quyết số 313B/2021/YEG/NQ-HĐQT và Quyết định số 30003BC/2021/YEG/QĐ/HĐQT.
- Chủ tịch cùng các thành viên HĐQT đã tích cực triển khai, thực hiện nhiệm vụ được phân công, kịp thời nghiên cứu và có các nghị quyết, quyết định nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện BĐH triển khai hoạt động kinh doanh và/hoặc xử lý các tồn tại, khó khăn vướng mắc trong hoạt động kinh doanh.

VIII. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA UBKT VÀ HĐQT, BĐH VÀ CỔ ĐÔNG

- Trong năm 2021, mặc dù chịu nhiều ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nhưng UBKT đã nhận được sự phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ của mình từ HĐQT và BĐH thông qua việc cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình quản trị công ty, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty;
- UBKT đã tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT, tham gia ý kiến theo chức năng và nhiệm vụ của UBKT. Do đó, chiến lược phát triển, kế hoạch và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như các vấn đề khác của Tập đoàn đều được UBKT nắm bắt kịp thời.

IX. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TUÂN THỦ QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VÀ QUY ĐỊNH TẬP ĐOÀN

Tập đoàn có bộ máy chuyên trách về pháp lý trực thuộc Công ty nhằm hỗ trợ các vấn đề pháp lý cho các phòng ban trong Tập đoàn. Phòng Pháp chế có trách nhiệm theo dõi và cập nhật thường xuyên các quy định của pháp luật trong quản lý doanh nghiệp, kinh doanh về các ngành nghề kinh doanh có liên quan đến hoạt động của Tập đoàn, đồng thời đánh giá rủi ro pháp lý từ yếu tố chính sách đến việc áp dụng cụ thể tại Tập đoàn, từ đó có khuyến nghị để đảm bảo Tập đoàn tuân thủ tuyệt đối và hạn chế đến mức thấp nhất các rủi ro từ các quy định của pháp luật.

X. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ

- Phòng KTNB đang hoạt động hiệu quả, đóng góp đáng kể vào việc cải thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro. Trong năm, dưới ảnh hưởng của dịch Covid-19, phòng KTNB đã định hướng ưu tiên chuyển từ kiểm toán tuân thủ sang hỗ trợ, tư vấn cho các phòng ban trong việc xử lý nghiệp vụ cũng như trách nhiệm pháp lý có liên quan, mang lại kết quả tích cực cho Tập đoàn.

- Phòng KTNB đã hoạt động tuân thủ theo các quy định hiện hành về KTNB, chuẩn mực KTNB, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy định nội bộ của KTNB. Các kiểm toán viên có đầy đủ năng lực chuyên môn, kinh nghiệm của người làm công tác KTNB.
- Các ý kiến đề xuất, khuyến nghị của KTNB được đánh giá cao và các kế hoạch hoạt động KTNB trong năm 2021 được thực hiện hiệu quả.

C. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG 2022 (DỰ KIẾN)

UBKT định hướng kế hoạch hoạt động năm 2022 tập trung vào các vấn đề sau:

- Giao phòng KTNB, dưới sự giám sát chặt chẽ của UBKT, thực hiện kế hoạch hoạt động KTNB năm 2022 vào các vấn đề chính:
 - (i) Tập trung rà soát các thay đổi pháp luật so với các quy định nội bộ hiện tại của Tập đoàn, đặc biệt chú trọng các quy định liên quan hậu Covid-19 làm cơ sở đề xuất các sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản nội bộ Công ty cho phù hợp và tương thích trong điều kiện bình thường mới;
 - (ii) Tiếp tục cập nhật đến các phòng ban liên quan về các thay đổi/ảnh hưởng của pháp luật mới đến hoạt động của Công ty thông qua các bản tin pháp luật;
 - (iii) Tiếp tục phát huy vai trò độc lập khách quan và thực hiện các nhiệm vụ nhằm tăng giá trị, nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, hệ thống quản lý rủi ro, giám sát bảo đảm tính tuân thủ theo quy định pháp luật;
 - (iv) Thực hiện các cuộc kiểm toán tập trung theo định hướng rủi ro dựa trên đánh giá vào từng giai đoạn của KTNB;
 - (v) Lập kế hoạch tuyển dụng, đào tạo nhân sự để hoàn thiện phòng KTNB;
 - (vi) Rà soát, đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ của Tập đoàn và đề xuất ban hành các quy trình nhằm hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, giảm thiểu rủi ro;
 - (vii) Tích cực tham gia các khóa đào tạo nâng cao kỹ năng và nghiệp vụ KTNB.
- Tổ chức họp UBKT định kỳ (thông qua họp trực tiếp hoặc biểu quyết lấy ý kiến);
- Báo cáo và thông tin kịp thời cho HĐQT, BDH về các hoạt động, vấn đề phát sinh, và đề xuất các kiến nghị để cải thiện nếu cần thiết.

D. KIẾN NGHỊ CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

UBKT kiến nghị HĐQT, BDH một số nội dung sau:

- Điều hướng rủi ro trong các hoạt động kinh doanh nhằm thích nghi với các diễn biến khó lường của đại dịch Covid-19 vẫn, cụ thể:
 - Đưa ra các giải pháp sáng tạo để đảm bảo an toàn lao động được duy trì bền vững;
 - Liên tục rà soát các phương án kinh doanh: phân tích những điểm yếu của kế hoạch kinh doanh và xác định những tác động của Covid-19 tới chuỗi cung ứng, lực lượng lao động, khách hàng...;
 - Lập các kế hoạch dự phòng: rà soát các quy trình và kiểm soát chính theo kịch bản kinh doanh bình thường và phân tích các thay đổi của các quy trình và kiểm soát này dưới những điều kiện kinh doanh khác nhau tương ứng với phương án dự phòng khác nhau.

- Nghiên cứu áp dụng các phương pháp quản lý mới trong bối cảnh Covid-19 để nâng cao hiệu quả kinh doanh;
- Kiên định mục tiêu phát triển an toàn, hiệu quả, bền vững;
- Phát triển, xây dựng các quy trình hoạt động còn thiếu nhằm cải tiến quy trình quản lý, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận, phòng ban, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Trên đây là Báo cáo hoạt động 2021 của thành viên độc lập HĐQT trong UBKT và Kế hoạch hoạt động 2022.

Trân trọng.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu UBKT

TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN
CHỦ TỊCH


TRẦN QUỐC BẢO



**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021 CỦA
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1 VÀ CÁC CÔNG TY CON
("TẬP ĐOÀN")**

I. ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA TẬP ĐOÀN NĂM 2021

Trong năm 2021, Tập đoàn Yeah1 đã có những thay đổi trong việc vận hành bộ máy quản trị và tái cấu trúc theo hướng tinh gọn nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động, tối ưu chi phí, ổn định nguồn vốn, và kết quả kinh doanh.

1. Đánh giá Kết quả hoạt động kinh doanh

- Năm 2021, với sự lây lan mạnh mẽ của đại dịch Covid-19, là một năm đầy khó khăn và thách thức gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh của Tập đoàn. Doanh thu thuần hợp nhất đạt 1.079 tỷ đồng, sụt giảm 11,4% so với năm 2020 và chỉ đạt được gần 40% kế hoạch đề ra là 2.710 tỷ đồng. Cơ cấu doanh thu có sự dịch chuyển mạnh, trong đó chủ yếu là tăng trưởng của mảng truyền thông kỹ thuật số với 887 tỷ đồng, chiếm tỉ trọng 82% trên tổng doanh thu so với con số 68% trong năm 2020. Mảng truyền thông truyền thống và thương mại bán lẻ đóng góp lần lượt là 101 tỷ đồng và 83 tỷ đồng, giảm tương ứng 24% và 32% so với cùng kỳ.
- Theo báo cáo tài chính kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC Việt Nam, Tập đoàn Yeah1 lãi gần 30 tỷ đồng sau thuế trong năm 2021, gấp gần 7,5 lần so với kế hoạch 4 tỉ lợi nhuận sau thuế đặt ra tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Nguyên nhân chủ yếu đến từ sự tăng trưởng vượt bậc của mảng truyền thông kỹ thuật số, cũng như việc thoái vốn đầu tư ở một số công ty con trong kỳ đã giúp Tập đoàn hoàn thành và vượt kế hoạch lợi nhuận đề ra. Tuy vậy, mảng kinh doanh bán lẻ mới gặp rất nhiều thách thức khi mở rộng tìm kiếm thị trường, đối tác, mặc dù đã phát sinh doanh thu bước đầu nhưng chưa thể bù đắp được chi phí trong thời gian ngắn. Thêm vào đó, sự khủng hoảng chung của nền kinh tế dưới tác động của đại dịch Covid-19, các biện pháp giãn cách xã hội nhằm phòng chống dịch đã làm ngưng trệ hoạt động kinh doanh của mảng này.



STT	CHỈ TIÊU	Thực hiện 2020	2021		% SSCK	% SSKH
			Kế hoạch	Thực hiện		
1	Doanh thu thuần	1.218,6	2.710,0	1.079,5	88,6%	39,8%
2	Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	36,2	890,0	34,1	94,4%	3,8%
	<i>Biên lợi nhuận gộp</i>	2,97%	32,84%	3,16%	106,5%	9,6%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	11,9	0,5	423,8	3550,6%	84769,9%
4	Chi phí hoạt động tài chính	17,7	30,0	28,0	158,4%	93,5%
5	Chi phí bán hàng	3,5	540,0	86,8	2456,1%	16,1%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	129,9	315,5	211,1	162,6%	66,9%
7	Lợi nhuận thuần HĐKD	(242,3)	5,0	132,1	-	2641,1%
8	Lợi nhuận trước thuế	(167,8)	5,0	98,3	-	1966,3%
9	Lợi nhuận sau thuế	(180,0)	4,0	30,0	-	749,8%
	<i>Biên lợi nhuận ròng</i>	-14,8%	0,1%	2,8%	-	1882,2%

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2021

2. Kết quả thực hiện các định hướng chiến lược đã đề ra

a. Tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững

• Đảm bảo chất lượng nguồn nhân lực

- Bên cạnh việc xây dựng hệ thống các tiêu chí đánh giá hiệu quả công việc cá nhân gắn liền với tiêu chí của từng bộ phận, Tập đoàn đã đánh giá toàn diện năng lực của các vị trí chủ chốt (cán bộ quản lý trung, cao cấp), nhằm đưa ra các định hướng cụ thể để nâng cao năng lực đội ngũ hiện tại, song song việc bổ sung những vị trí còn thiếu, nhằm phát triển toàn diện cả về số lượng và chất lượng của đội ngũ chủ chốt.
- Tập đoàn đã tổ chức đào tạo trên diện rộng để nâng cao năng lực chuyên môn của tập thể nhân viên. Hoạt động đào tạo đã góp phần không nhỏ vào việc tăng chất lượng nguồn nhân lực của Tập đoàn.

• Đánh giá, đo lường và cải tiến quy trình:

- Hoạt động đánh giá, đo lường và cải tiến quy trình ngày càng được chú trọng, giúp cải thiện hiệu quả hoạt động kinh doanh của các bộ phận và toàn Tập đoàn. Đây là hoạt động được duy trì thường xuyên trong quá trình hoạt động của Tập đoàn.
- Hệ thống quản trị chất lượng đang từng bước được đẩy mạnh nhằm tăng khả năng kiểm soát và đảm bảo tính tuân thủ trong Tập đoàn về chính sách pháp luật hiện hành cũng như chính sách của đối tác.

b. Mở rộng phát triển các lĩnh vực kinh doanh

i. AN SINH – Thành phố nghĩa tình (B2G – Business to Government)

- Đây là chương trình Yeah1 đồng hành cùng Trung tâm An Sinh và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP.HCM, là một CHƯƠNG TRÌNH THIẾT KẾ riêng tính năng trong app An Sinh. Với mục tiêu kết nối việc cứu trợ người dân TP.HCM đang gặp khó khăn bởi dịch bệnh.

Cá nhân, tổ chức đóng góp sẽ chung tay cùng UBND TP.HCM, Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam TP.HCM để chăm lo cho người dân khó khăn trong mùa dịch Covid.

- Chương trình diễn ra từ 15/10/2021 đến 15/12/2021.
- Phát triển cơ sở hạ tầng, dữ liệu thông tin người dân cho cơ quan chức năng Nhà nước
- Tài trợ chương trình Livestream: “Dân hỏi – Thành phố trả lời”

ii. Liên minh đột phá:

- Được hình thành với mục tiêu đưa doanh nghiệp sản xuất trở nên lớn mạnh, phụng sự người tiêu dùng Việt.
- Đánh dấu sự chuyển mình hướng đến kỷ nguyên “Bán lẻ 4.0” của Yeah1 đã hình thành nền tảng Giga1 – hệ sinh thái tiêu dùng và công nghệ bán lẻ dựa trên nguồn lực Phân phối – Bán hàng – Truyền thông.

II. KẾT LUẬN:

Việc ảnh hưởng từ đại dịch đã và sẽ còn ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh của Yeah1. Tuy nhiên, việc mạnh mẽ tái cấu trúc hoạt động của Tập đoàn cũng như nhanh chóng định hướng lại chiến lược kinh doanh mới theo hướng bền vững sẽ là tiền đề để Tập đoàn Yeah1 khôi phục sau đại dịch và phát triển mạnh mẽ trong tương lai.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu VT;



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2022**

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2021

1. Về tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị/Đại hội đồng cổ đông:

- Trong năm 2021, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 (“Yeah1”) đã tổ chức các cuộc họp và lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản, ban hành 16 Nghị quyết/Quyết định HĐQT, đồng thời tổ chức 01 cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên, 01 lần lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và ban hành 02 Nghị quyết ĐHĐCĐ. Các cuộc họp và việc lấy ý kiến bằng văn bản đã được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

STT	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT	Thời gian	Nội dung
1	Nghị quyết số 0102/2021/YEG/NQ-HĐQT	29/01/2021	- Thông qua chủ trương cho phép công ty con là Công Ty Cổ Phần Công Nghệ Thương Mại Giga1 (“Giga1”) góp vốn với các đối tác để thành lập Công ty Cổ phần GIGAGOODS. - Thông qua chủ trương cho phép công ty con là Công Ty Cổ Phần Công Nghệ Thương Mại Giga1 (“Giga1”) góp vốn với đối tác để thành lập Công ty Cổ phần phân phối GIGAWIN. - Thông qua việc từ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc tại Công ty của Ông Punnya Niraan De Silva.
2	Quyết định số 52AB/2021/YEG/QĐ/CT-HĐQT	05/02/2021	Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc của ông Hồ Nam Đông từ ngày 21/01/2021 theo đơn xin từ nhiệm.
3	Nghị quyết số 1003A/2021/YEG/NQ-HĐQT	10/03/2021	Thông qua việc giao Chủ tịch HĐQT chốt ngày đăng ký cuối cùng và xác nhận danh sách người sở hữu chứng khoán của Công ty và các công việc có liên quan để thực hiện



			việc triệu tập và tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2021.
4	Nghị quyết số 313B/2021/YEG/NQ- HĐQT	30/03/2021 30 March, 2021	1. Thông qua Chương trình cuộc họp, các Báo cáo và Tờ trình, Dự thảo nghị quyết, Dự thảo biên bản, Quy chế bầu thành viên HĐQT và các tài liệu khác tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên; 2. Thông qua thời gian và địa điểm, đối tượng dự họp ĐHĐCĐ thường niên 2021; 3. Thông qua việc chuyển đổi tên gọi, cơ cấu và thành phần của Ban Kiểm toán nội bộ từ ngày 30/03/2021: - Về tên gọi: chuyển đổi từ “Ban kiểm toán nội bộ” (hoặc “Tiểu ban kiểm toán”) thành “Ủy ban kiểm toán”; - Về cơ cấu và thành phần: Ủy ban kiểm toán bao gồm các nhân sự sau: (i) Ông Trần Quốc Bảo – Chủ tịch Ủy ban kiểm toán; (ii) Ông Nguyễn Ngọc Dũng – Thành viên Ủy ban kiểm toán. 4. Thông qua việc chấm dứt hoạt động Tiểu ban Tài chính – Đầu tư và Tiểu ban Nhân sự và phát triển nguồn nhân lực nhằm tinh gọn bộ máy hoạt động của HĐQT; 5. Thông qua việc miễn nhiệm ông Nguyễn Văn Cang khỏi vị trí Phó Tổng Giám đốc Tài chính từ ngày 31/03/2021; 6. Thông qua việc bổ nhiệm ông Nguyễn Quang Vinh vào vị trí Phó Tổng Giám đốc Tài chính từ ngày 01/04/2021; 7. Thông qua Quy chế nội bộ về Công bố thông tin; 8. Thông qua việc ủy quyền/giao cho ông Nguyễn Anh Nhượng Tổng (Chủ tịch Hội đồng quản trị) được độc lập thực hiện các nội dung như: bổ nhiệm, miễn nhiệm nhân sự, phân công, phân nhiệm, đầu tư, chuyển nhượng công ty con...;

5	Quyết định số 30003BC/2021/YEG/ QĐ/HĐQT	30/03/2021	Miễn nhiệm ông Nguyễn Văn Cang khỏi vị trí Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính từ ngày 31/03/2021;
6	Quyết định số 3003AB/2021/YEG/Q Đ/HĐQT	30/03/2021	Thông qua việc bổ nhiệm ông Nguyễn Quang Vinh vào vị trí Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính từ ngày 01/4/2021;
7	Nghị quyết số 2004/2021/YEG/NQ- HĐQT	20/04/2021	Thông qua việc chuyển nhượng toàn bộ 510.000 cổ phần tại Công ty cổ phần Truyền thông ON+.
8	Nghị quyết số 2804B/2021/YEG/NQ -HĐQT	27/04/2021	1. Thông qua việc giao/ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT triển khai và quyết định thời điểm thực hiện việc hiện xóa lỗ lũy kế theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021; 2. Thông qua việc giao/ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc thực hiện ký kết và triển khai thực hiện các hợp đồng với các bên liên quan. Thời hạn ủy quyền: theo thời hạn phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021; 3. Thông qua việc giao/ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thực hiện kế hoạch huy động vốn và chuyển nhượng một phần sở hữu tại Công ty cổ phần Yeah1 Edigital; 4. Thông qua chủ trương chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ phần vốn góp tại Yeah1 Network Pte. Ltd; 5. Ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán, có hiệu lực từ ngày 27/04/2021.
9	Quyết định số 195/2021/YEG/QĐ-H ĐQT	19/05/2021	1. Triển khai thực hiện chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 tại Công ty Cổ phần Yeah1 Edigital; 2. Thông qua Nguyên tắc ưu tiên phân phối cổ phiếu.
10	Quyết định số 0806/2021/YEG/QĐ- HĐQT	24/05/2021	Triển khai việc thực hiện chuyển nhượng cổ phần của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 tại Công ty Cổ phần Yeah1 Edigital cho nhà

			đầu tư.
11	Quyết định số 2106/2021/YEG/QĐ- HĐQT	18/06/2021	Triển khai thực hiện việc nhận chuyển nhượng phần vốn góp tại Công ty TNHH Yeah1Network Việt Nam.
12	Nghị quyết số 2906/2021/YEG/NQ- HĐQT	29/06/2021	Thông qua kế hoạch hợp tác với một đối tác để cùng phát triển mảng kinh doanh thương mại tại Công ty Cổ phần Công nghệ Thương mại Giga1 (“Giga1”) và thông qua việc chuyển nhượng 51% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 tại Giga1 với giá chuyển nhượng không thấp hơn giá trị sổ sách tại báo cáo tài chính gần nhất.
13	Nghị quyết số 01211/2021/YEG/NQ- HĐQT	12/11/2021	- Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh Quý 3/2021 theo kết quả kinh doanh hợp nhất. - Thông qua kế hoạch kinh doanh Quý 4/2021 và dự kiến kế hoạch kinh doanh cả năm 2021. - Thông qua các giải pháp nhằm giải quyết các vấn đề tài chính hiện tại như sau: + Tìm kiếm đối tác để huy động vốn giải quyết tình trạng tài chính và các vấn đề pháp lý khẩn cấp trong thời gian sớm nhất có thể; + Thực hiện việc đàm phán với ngân hàng, chủ nợ để duy trì nguồn vốn, nhóm nợ, tình trạng pháp lý hiện tại và không làm xấu thêm hình ảnh công ty hiện tại; + Tiến hành các thủ tục cần thiết, bao gồm nhưng không giới hạn việc hạ tỷ lệ sở hữu của Công Ty tại Công ty Cổ phần Yeah1 Edigital xuống dưới 51% nhằm tạo điều kiện cho việc huy động vốn khẩn cấp và đàm phán chuyển giao tài sản bảo đảm cho chủ nợ để tránh trường hợp khởi kiện yêu cầu mở thủ tục phá sản Công ty từ các chủ nợ khác nhau; + Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thực hiện các công việc trên bao gồm

			nhưng không giới hạn công tác triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường hoặc xin ý kiến cổ đông bằng văn bản (trong trường hợp cần thiết), chuyển giao tài sản đảm bảo cho chủ nợ, huy động vốn, phê duyệt giao dịch, hợp đồng kinh tế cần thiết để duy trì hiện trạng công ty vượt qua giai đoạn khó khăn; + Xúc tiến thực hiện việc tách Giga1 trong thời gian sớm nhất và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thực hiện các công việc có liên quan; + Thống nhất giá trị chuyển nhượng cổ phần, tài sản đảm bảo, không thấp hơn giá trị sổ sách tại BCTC bán niên soát xét 2021.
14	Quyết định số 2812/2021/YEG/QĐ-CTHĐQT	27/12/2021	Thông qua kế hoạch chuyển nhượng 100% (một trăm phần trăm) cổ phần của Công ty Cổ phần Công nghệ Thương mại Giga1 tại Công ty Cổ phần Trực tuyến Netlink, tên tiếng Anh là Netlink Online Corporation. Giá trị của số lượng cổ phần chuyển nhượng là 1.135.000.000 đồng (một tỷ một trăm ba mươi lăm triệu đồng), tương ứng 100% vốn điều lệ của Netlink Online Corporation.
15	Quyết định số 2812A/2021/YEG/QĐ-CTHĐQT	27/12/2021	Thông qua kế hoạch chuyển nhượng 100% (một trăm phần trăm) phần vốn góp của Công ty Cổ phần Công nghệ Thương mại Giga1 tại Công ty TNHH Truyền Thông Công Nghệ Netlink Việt Nam. Giá trị 100% phần vốn góp là 1.800.000.000 đồng (một tỷ tám trăm triệu đồng), tương ứng 100% vốn điều lệ của Công ty TNHH Truyền Thông Công Nghệ Netlink Việt Nam.
16	Quyết định số 4122/2021/YEG/QĐ-HĐQT	31/12/2021	- Thông qua kế hoạch chuyển nhượng cổ phần của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 tại Công ty Cổ phần Yeah1 Edigital, cụ thể như sau: + Giá chuyển nhượng: không thấp hơn giá vốn;

			+ Thời gian thực hiện dự kiến: từ ngày 31/12/2021 đến ngày 31/3/2022; + Số lượng cổ phần chuyển nhượng cụ thể do Chủ tịch HĐQT quyết định và ký kết với đối tác sao cho sau khi hoàn tất chuyển nhượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 tại Công ty Cổ phần Yeah1 Edigital thấp hơn 50%; Công ty Cổ phần Yeah1 Edigital không còn là công ty con của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 kể từ ngày ký kết Hợp đồng chuyển nhượng.
--	--	--	--

- Biên bản các cuộc họp/phiếu biểu quyết bằng văn bản của HĐQT được lập đầy đủ có chữ ký của các thành viên HĐQT tham gia dự họp/lấy ý kiến, đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật; hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên HĐQT để tham khảo, nghiên cứu theo Điều lệ.

2. Về kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Trong năm 2021, HĐQT tiếp tục thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty, đồng thời có những hướng dẫn, chỉ đạo, giải quyết các vấn đề phát sinh kịp thời nhằm tạo điều kiện thuận lợi để BTGD thực hiện vai trò của mình.
- Trong tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn ra từ tháng 5 đến tháng 10/2021, HĐQT ghi nhận những cố gắng của BTGD trong việc đề ra các chiến lược kinh doanh nhằm khắc phục các hậu quả phải hứng chịu trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế.
- Ngoài ra, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, Ban điều hành thông qua các công việc sau:
 - Giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021;
 - Giám sát các hoạt động đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT quyết định;
 - Giám sát các hoạt động công bố thông tin nhằm đảm bảo tính kịp thời và minh bạch;
 - Giám sát công tác xây dựng, ban hành các Quy chế quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của Pháp luật;
 - Việc vay vốn ngắn hạn, dài hạn của Tập đoàn.
- Nhìn chung, công tác giám sát đối với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác được duy trì thường xuyên và chặt chẽ, đảm bảo hoạt động của Công ty và toàn Tập đoàn ổn định, an toàn, tuân thủ theo quy định của pháp luật, đạt được kế hoạch do HĐQT và ĐHĐCĐ đã đề ra.

3. Hoạt động của các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị:

- Tiểu ban kiểm toán (“TBKT”): Trong năm 2021, TBKT đã tiến hành 03 lần lấy ý kiến bằng văn bản để kịp thời thông qua các công việc thuộc thẩm quyền TBKT. Ngoài ra, TBKT đã thực hiện các hoạt động:
 - o Lập kế hoạch và triển khai công tác kiểm toán nội bộ (“KTNB”) năm 2021 theo định hướng của Ủy ban Kiểm toán (“UBKT”). Thực hiện các cuộc kiểm toán tập trung theo định hướng rủi ro dựa trên đánh giá vào từng giai đoạn của KTNB.
 - o Thực hiện các bản tin pháp luật nhằm cập nhật đến các phòng ban liên quan về các thay đổi/ảnh hưởng của pháp luật mới đến hoạt động của Công ty cũng như người lao động Công ty;
 - o Tập trung rà soát các thay đổi pháp luật so với các quy định nội bộ hiện tại của Tập đoàn, đặc biệt chú trọng các quy định liên quan hậu Covid-19 làm cơ sở đề xuất các sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản nội bộ Công ty cho phù hợp và tương thích trong điều kiện bình thường mới;
 - o Báo cáo sơ bộ hoạt động KTNB giai đoạn 17/4/2021 (thời điểm đợt dịch Covid -19 lần 4) đến 15/10/2021 và định hướng hoạt động các tháng cuối năm 2021;
 - o Báo cáo công việc của UBKT cho mục đích thực hiện các Báo cáo tình hình Quản trị Công ty năm 2021;
 - o Báo cáo hoạt động KTNB năm 2021;
 - o Báo cáo theo dõi thực trạng tình hình thực hiện các khuyến nghị của KTNB.
- **Tiểu ban Tài chính – Đầu tư và Tiểu ban Nhân sự - Phát triển nguồn nhân lực:** Trước ngày 30/03/2021, Tiểu ban Tài chính – Đầu tư vẫn đóng vai trò quan trọng trong việc hoạch định kế hoạch và các phương án đầu tư – kinh doanh mới, tìm kiếm và mở rộng đối tác đầu tư ngoài nước. Tương tự, Tiểu ban Nhân sự - Phát triển nguồn nhân lực có những chính sách tập trung vào việc xây dựng chế độ cho nhân viên và thu hút nhân tài, tổ chức nhiều hoạt động nhằm gắn kết đội ngũ người lao động nói riêng và tập thể toàn Công ty nói chung. Tuy nhiên, nhằm tinh gọn bộ máy hoạt động của HĐQT, Tiểu ban Tài chính – Đầu tư và Tiểu ban Nhân sự - Phát triển nguồn nhân lực được chấm dứt hoạt động vào ngày 30/3/2021 theo Nghị quyết số 313B/2021/YEG/NQ-HĐQT, qua đó các chức năng của Tiểu ban Tài chính Đầu tư và Tiểu ban Nhân sự - Phát triển nguồn nhân lực sẽ tiếp tục được phụ trách thực hiện bởi HĐQT hoặc được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT, đảm bảo các quyết định mang tính kịp thời, nhất trí và đồng thuận cao giữa các thành viên.

II. NHÂN SỰ, HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2021

1. Nhân sự của Hội đồng quản trị:

Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 năm 2021 bao gồm:

- Ông Nguyễn Ảnh Nhượng Tổng – Chủ tịch
- Ông Đào Phúc Trí – Thành viên
- Ông Don Di Lam – Thành viên
- Ông Hoàng Đức Trung – Thành viên (có đơn từ nhiệm vào ngày 16/02/2022)

- Ông Nguyễn Ngọc Dũng – Thành viên
- Ông Punnya Niraan De Silva – Thành viên (có đơn từ nhiệm vào ngày 29/01/2021)
- Ông Trần Quốc Bảo – Thành viên
- Ông Lý Trường Chiến – Thành viên
- Ông Nguyễn Quang Vinh – Thành viên (bổ nhiệm ngày 27/4/2021)

Tại cuộc họp Hội đồng quản trị vào ngày 30/03/2021, HĐQT đã thực hiện cơ cấu lại các Ban/Tiểu ban như sau:

- Thực hiện chuyển đổi từ “Ban kiểm toán nội bộ” (hoặc “Tiểu ban kiểm toán”) thành “Ủy ban kiểm toán” theo quy định pháp luật. Thành viên Ủy ban kiểm toán bao gồm:
 - Trưởng ban: Ông Trần Quốc Bảo
 - Thành viên: Ông Nguyễn Ngọc Dũng
- Chấm dứt hoạt động Tiểu ban Tài chính – Đầu tư và Tiểu ban Nhân sự và phát triển nguồn nhân lực nhằm tinh gọn bộ máy hoạt động của HĐQT.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Các thành viên HĐQT có tinh thần đoàn kết, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao và thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ của thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ.
- Trong nhiệm kỳ, HĐQT Công ty đã thực hiện tốt các Nghị quyết của ĐHĐCĐ hàng năm, thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.
- Từng thành viên HĐQT đã có những hoạt động cụ thể như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp	Số lần cho ý kiến bằng văn bản
1	Ông Nguyễn Ảnh Nhượng Tổng	3/3	100%		4/4
2	Ông Đào Phúc Trí	3/3	100%		4/4
3	Ông Niraan Punya De Silva	0/2	0%	Có đơn xin từ nhiệm ngày 29/01/2021	0/4
4	Ông Nguyễn Ngọc Dũng	3/3	100%		4/4
5	Ông Don Di Lam	3/3	100%		4/4

6	Ông Hoàng Đức Trung	3/3	100%		4/4
7	Ông Trần Quốc Bảo	3/3	100%		4/4
8	Ông Lý Trường Chiến	2/3	66.67%	Vì lý do bận công tác	4/4
9	Ông Nguyễn Quang Vinh	2/3	66,67%	Được bổ nhiệm ngày 27/04/2021	1/4

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2022

HĐQT triển khai định hướng hoạt động của Công ty năm 2022 như sau:

Sau năm 2021 khó khăn do dịch bệnh Covid - 19, HĐQT triển khai định hướng hoạt động năm 2022 theo hướng củng cố nội tại và kiện toàn hệ thống với mục tiêu tinh giản, tập trung và hiệu quả. Theo đó YEG tập trung vào 5 nhiệm vụ chính trong năm 2022 như sau:

- Hoàn thành công tác tái cơ cấu toàn Tập đoàn, củng cố bộ máy quản trị.
- Tiếp tục huy động vốn từ các nguồn đa dạng, nắm bắt cơ hội thị trường, đặc biệt ở mảng Digital - Tech Media.
- Cải tiến mô hình kinh doanh bán lẻ hiệu quả hơn và bắt kịp xu hướng (Social commerce, E-commerce enablers...).
- Tận dụng thế mạnh về truyền thông và công nghệ, nắm bắt các cơ hội kinh doanh mới (ví dụ: Fin-tech).
- Hoàn thiện việc chuyển đổi số toàn diện hệ thống quản trị.

Trân trọng báo cáo Đại Hội.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN ANH NHƯỢNG TỔNG

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN YEAH1**

-----***-----

Số: 01/2022/YEG/TT-ĐHĐCĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----***-----

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

V/v: Thông qua báo cáo tài chính ("BCTC") kiểm toán năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn bản quy định pháp luật có liên quan;
- Thông tư số 183/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 04/12/2013 về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;
- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 ("Công ty") kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua toàn văn Báo cáo tài chính riêng năm 2021 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam).

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Ủy ban Kiểm toán;
- Lưu văn thư.


NGUYỄN ANH NHƯỢNG TỔNG

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN YEAH1**

-----***-----

Số: 02/2022/YEG/TT-DHĐCĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

V/v: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính (“BCTC”) năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn bản quy định pháp luật có liên quan;
- Thông tư số 183/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 04/12/2013 về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;
- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1.

Việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 phải thỏa mãn các điều kiện như sau:

- Công ty kiểm toán thuộc danh mục công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận;
- Trung thực và đề cao đạo đức nghề nghiệp, có danh tiếng và tăng cường mức độ tín nhiệm cũng như sự tin tưởng đối với người đọc Báo cáo tài chính của Yeah1 đặc biệt đối với đối tác là tổ chức trong và ngoài nước;
- Tư vấn, hỗ trợ Tập đoàn trong việc hoàn thiện bộ máy kế toán cũng như công việc hạch toán kế toán, nâng cao năng lực quản trị;
- Chi phí kiểm toán hợp lý theo giá cả thị trường;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 (“Công ty”) kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua các điều kiện trên, giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán thỏa mãn các điều kiện trên.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- DHĐCĐ;
- HĐQT;
- Ban TGD;
- Lưu văn thư.



NGUYỄN ANH NHƯỢNG TỔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN YEAH1

Số: 03/2022/YEG/TT-ĐHĐCĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn bản quy định pháp luật có liên quan;
- Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 03/06/2008 và các văn bản quy định pháp luật có liên quan;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1;
- Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam).

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Tập đoàn, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
A	Tổng vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2021 (*)	877.703.309.253
1	Vốn điều lệ	312.799.680.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	550.873.478.254
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	20.536.615.720
4	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	(6.506.464.721)
B	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021	
1	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ năm 2021	19.793.101.930
2	Phân phối lợi nhuận	2.242.202.700
	- Cổ tức năm 2021	-
	- Trích thù lao HĐQT năm 2021	2.242.202.700

(*) Theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2021

Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc phân phối lợi nhuận nêu trên.

Hội đồng Quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.



Trân trọng.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN ANH NHƯỢNG TỔNG



CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN YEAH1

-----***-----

Số: 04/2022/YEG/TT-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

-----***-----

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

V/v: Thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn bản quy định pháp luật có liên quan;
- Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 03/06/2008 và các văn bản quy định pháp luật có liên quan;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

I. Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2022

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021 (tỷ đồng)	Kế hoạch 2022 (tỷ đồng)	Tăng trưởng so với 2021	
				Tỷ đồng	%
1	Doanh thu hợp nhất	1.079,5	588	(491)	(45,5%)
2	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	19,8	24,7	4,9	24,7%

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Stt	Nội dung	Tỷ lệ trích lập
1	Quỹ khen thưởng & phúc lợi	5% Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ
2	Quỹ đầu tư & phát triển	5% Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ
3	Thưởng vượt kế hoạch kinh doanh cho Ban Tổng Giám đốc	7% trên giá trị phần vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng Quản trị căn cứ vào kết quả kinh doanh để toàn quyền quyết định, lựa chọn thời điểm phù hợp để thực hiện các công việc có liên quan theo đúng quy định của pháp luật để hoàn thành công việc; thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị quyết định chi trên cơ sở quỹ đã được phê duyệt theo kế hoạch.

Hội đồng Quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng.



Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN ANH NHƯỢNG TỔNG



TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

V/v: Thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn bản quy định pháp luật có liên quan;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1;
- Căn cứ tình hình thực tế.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ Công ty với các nội dung cụ thể như sau:

I. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ

- Tên tổ chức phát hành	:	Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1
- Tên cổ phiếu	:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1
- Mã chứng khoán	:	YEG
- Loại cổ phiếu phát hành	:	Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu	:	10.000 đồng/cổ phiếu (mười ngàn đồng một cổ phiếu)
- Tổng số cổ phiếu dự kiến tại thời điểm phát hành	:	31.279.968 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu chào bán dự kiến	:	Tối đa 78.642.000 cổ phiếu; Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định số lượng cổ phiếu chào bán cụ thể tại thời điểm



	thực hiện phương án chào bán.
- Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá)	Dự kiến tối đa 786.420.000.000 đồng;
- Giá chào bán	: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng số tiền huy động dự kiến từ đợt phát hành	: Tối đa 786.420.000.000 đồng
- Thặng dư vốn cổ phần	: 0 đồng
- Mục đích phát hành	: Nhằm tăng quy mô vốn hoạt động, đầu tư, mở rộng hoạt động kinh doanh của Công ty
- Hình thức phát hành	: Chào bán cổ phiếu riêng lẻ
- Đối tượng phát hành	:
+ Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư	: là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định tại Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019
+ Số lượng nhà đầu tư	: Không quá 100 nhà đầu tư
+ Danh sách nhà đầu tư	: ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp đảm bảo phù hợp các tiêu chí nhà đầu tư đã được ĐHĐCĐ thông qua, đồng thời đảm bảo tuân thủ các quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài và sở hữu chéo doanh nghiệp.
- Phương án xử lý số cổ phiếu không phân phối hết sau đợt chào bán (nếu có):	: Số cổ phiếu không phân phối hết sẽ bị hủy bỏ.
- Hạn chế chuyển nhượng	: Số cổ phiếu chào bán riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp được chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.
- Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu và phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán	: Không quy định, trong trường hợp chào bán cổ phiếu riêng lẻ không phân phối hết hoặc thời gian phát hành kéo dài hơn dự kiến, HĐQT sẽ xem xét sử dụng linh hoạt các nguồn vốn bổ sung khác.
- Đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài	: Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

- Thời gian phát hành dự kiến	:	Dự kiến trong năm 2022, sau khi có thông báo chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm phát hành cổ phiếu riêng lẻ phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan và bảo đảm lợi ích cho cổ đông và Công ty.
- Phương án sử dụng vốn	:	

Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng vào hoạt động kinh doanh của Công ty với cơ cấu hợp lý, trên nguyên tắc đảm bảo an toàn, hiệu quả và mang lại lợi ích nhiều nhất cho cổ đông, dự kiến như sau:

Stt	Phương án sử dụng vốn	Giá trị (đồng)	Thời gian dự kiến
1	Bổ sung vốn thực hiện mở rộng hoạt động đầu tư vào mảng truyền thông công nghệ (Digital – Tech Media), công nghệ (Tech) và công nghệ – tài chính (Fintech), và các lĩnh vực liên quan khác để hoàn thiện hệ sinh thái của Công ty (bao gồm nhưng không giới hạn việc thành lập doanh nghiệp mới, mua cổ phần/phần vốn góp/góp vốn vào các doanh nghiệp khác hoạt động trong mảng truyền thông công nghệ (Digital – Tech Media), công nghệ (Tech), công nghệ – tài chính (Fintech), và các lĩnh vực liên quan khác để hoàn thiện hệ sinh thái của Công ty)	572.800.000.000	Năm 2022
2	Đầu tư hạ tầng công nghệ của Công ty	73.000.000.000	Năm 2022
3	Trả nợ vay ngắn hạn, dài hạn, nợ nhà cung cấp, và vốn lưu động khác	140.620.000.000	Năm 2022
	Tổng cộng	786.420.000.000	

ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết; đồng thời căn cứ vào kết quả chào bán, tình hình hoạt động kinh doanh, đầu tư cụ thể của Công ty để phân bổ nguồn vốn và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế của Công ty và đảm bảo lợi ích cổ đông.

II. THÔNG QUA VIỆC THỰC HIỆN THỦ TỤC TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ VỀ NỘI DUNG VỐN ĐIỀU LỆ

- Thông qua việc giao và ủy quyền cho Người đại diện pháp luật của Công ty thực hiện thủ tục đăng ký tăng/thay đổi vốn điều lệ của Công ty với UBCK, Cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.
- Thông qua việc mức vốn điều lệ ghi trong Điều lệ sẽ được điều chỉnh tăng tương ứng với kết quả chào bán thêm cổ phiếu và mức vốn điều lệ thực tế sau khi hoàn thành chào bán thêm cổ phiếu. Theo đó, sau khi hoàn thành chào bán thêm cổ phiếu và thủ tục tăng vốn điều lệ theo quy định của pháp luật, Người đại diện theo pháp luật/Chủ tịch HĐQT của Công ty được

quyền ký ban hành bản Điều lệ mới với nội dung duy nhất được sửa đổi khác so với bản Điều lệ hiện hành là mức vốn điều lệ của Công ty.

III. THÔNG QUA NỘI DUNG GIAO VÀ ỦY QUYỀN CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ngoài các nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị được nêu tại từng phương án chào bán cổ phiếu chi tiết, Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các nội dung công việc sau đây:

1. Quyết định các vấn đề chi tiết liên quan đến phương án chào bán thêm cổ phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh chi tiết phương án chào bán khi cần thiết theo tình hình thực tế của Công ty và/hoặc theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để bảo đảm đợt chào bán thêm cổ phiếu, tăng vốn điều lệ của Công ty được thực hiện thành công, tuân thủ quy định của pháp luật có liên quan, bảo đảm quyền lợi của cổ đông và Công ty.
2. Quyết định thời điểm cụ thể triển khai thực hiện và số lượng cổ phiếu cụ thể chào bán theo từng phương án chào bán cổ phiếu phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và chấp thuận của UBCKNN.
3. Quyết định số lượng, danh sách nhà đầu tư tham gia đợt chào bán cổ phiếu; lựa chọn, đàm phán với nhà đầu tư về số lượng cổ phiếu chào bán cho từng nhà đầu tư phù hợp với nội dung phương án chào bán cổ phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
4. Quyết định các vấn đề chi tiết liên quan đến thủ tục phân phối cổ phiếu cho nhà đầu tư theo từng phương án chào bán cổ phiếu.
5. Quyết định các vấn đề chi tiết liên quan đến việc phân bổ, cân đối và phương án chi tiết sử dụng số tiền thu được từ từng đợt chào bán thêm cổ phiếu phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và mục đích sử dụng vốn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
6. Quyết định các vấn đề chi tiết liên quan đến việc thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế chào bán thêm theo từng đợt chào bán thêm cổ phiếu phù hợp với quy định của pháp luật.
7. Quyết định nội dung bộ hồ sơ chào bán thêm cổ phiếu, hồ sơ đăng ký lưu ký bổ sung, hồ sơ niêm yết bổ sung và bất kỳ văn bản, hồ sơ, tài liệu, hợp đồng, thỏa thuận khác liên quan đến và/hoặc phát sinh từ việc thực hiện phương án chào bán thêm cổ phiếu.
8. Quyết định các vấn đề chi tiết liên quan đến thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ, thủ tục điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty để ghi nhận/cập nhật mức vốn điều lệ mới của Công ty sau khi hoàn thành đợt chào bán cổ phiếu (các vấn đề ngoài thẩm quyền của Người đại diện pháp luật/Chủ tịch HĐQT của Công ty được giao và ủy quyền tại Mục II).
9. Quyết định các khoản chi tiết liên quan đến và/hoặc phát sinh từ việc Công ty thực hiện chào bán thêm cổ phiếu.
10. Quyết định tất cả các vấn đề và thực hiện tất cả các thủ tục, công việc cần thiết khác (nếu có) nhằm đảm bảo thực hiện thành công phương án chào bán thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ như nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trong trường hợp xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị được quyền giao/ủy quyền lại đối với một phần hoặc nội dung được giao/ủy quyền nêu trên.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thực hiện chào bán thêm cổ phiếu và kết quả tăng vốn điều lệ của Công ty tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Hội đồng Quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN ANH NHƯỢNG TỔNG



CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN YEAH1

-----***-----

Số: 06/2022/YEG/TT-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

V/v: Thay đổi mô hình tổ chức quản lý Công ty; thành lập Ban kiểm soát và bầu thành viên Ban kiểm soát; thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn bản quy định pháp luật có liên quan;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn bản quy định pháp luật có liên quan;
- Căn cứ yêu cầu tổ chức hoạt động của Công ty.

Căn cứ quy định pháp luật hiện hành và yêu cầu thực tiễn về quản trị doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 (“Công ty”), Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét, thông qua các nội dung liên quan đến việc thay đổi mô hình tổ chức quản lý và hoạt động của Công ty như sau:

I. Thay đổi mô hình tổ chức quản lý Công ty

1. Mô hình tổ chức quản lý Công ty hiện tại

Hiện nay, Công ty được tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 như sau: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc. Có 3/8 thành viên HĐQT là thành viên độc lập và có Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT.

2. Mô hình tổ chức quản lý Công ty được đề xuất thay đổi

Công ty đề xuất thay đổi mô hình tổ chức quản lý trên cơ sở Luật Doanh nghiệp và các thông lệ quản trị Công ty tốt trên thị trường. Việc thay đổi này được kỳ vọng sẽ hỗ trợ Công ty tối ưu hóa hoạt động doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả hoạt động và từng bước đưa Công ty phát triển bền vững. Đề xuất căn cứ theo điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp, theo đó mô hình tổ chức quản lý Công ty sẽ bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;



- Ban Tổng Giám đốc.

Căn cứ việc thay đổi mô hình tổ chức quản lý như trên, HĐQT sẽ tiến hành miễn nhiệm các thành viên Ủy ban kiểm toán hiện tại sau khi được ĐHĐCĐ thông qua.

II. Bầu thành viên Ban kiểm soát (“BKS”)

Trên cơ sở ĐHĐCĐ chấp thuận nội dung tại Mục I trên đây, HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua việc ĐHĐCĐ tiến hành bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2027 như sau:

1. Số lượng thành viên bầu:

HĐQT đề xuất số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027 là 03 thành viên.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện ứng viên thành viên BKS Công ty:

- Ứng viên BKS phải đáp ứng được các điều kiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán năm 2019, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ban hành ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Điều lệ Công ty.
- Ứng viên BKS là cổ đông tự ứng cử hoặc được đề cử bởi cổ đông/nhóm cổ đông hoặc theo đề cử của các thành viên BKS hiện tại theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán năm 2019, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ban hành ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán, Điều lệ Công ty và Quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử thành viên HĐQT và BKS của Công ty.

3. Danh sách ứng viên được bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027:

- Danh sách ứng viên được tập hợp từ những người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện nêu trên và có đầy đủ hồ sơ nộp về Công ty đúng thời hạn theo Thông báo về việc đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2022 – 2027.
- Trường hợp kết thúc thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên BKS mà số lượng các ứng viên thành viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết thì HĐQT đương nhiệm sẽ đề cử số lượng ứng viên cho đủ số lượng cần thiết theo quy định tại Tờ trình này.
- Danh sách ứng viên thành viên BKS chính thức sẽ được công bố tại Đại hội trước thời điểm bầu cử.

III. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

Nhằm đảm bảo Ban kiểm soát hoạt động đúng quy định pháp luật, HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được soạn thảo căn cứ theo Quy chế mẫu quy định tại thông tư 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Giao cho Hội đồng quản trị thực hiện thay đổi cơ cấu tổ chức quản trị Công ty; miễn nhiệm các thành viên thuộc Ủy ban kiểm toán; tổ chức thành lập, quyết định bổ nhiệm và ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung trên.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu văn thư



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN ANH NHƯỢNG TỔNG



**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN YEAH1**

-----***-----

Số: 07/2022/YEG/TT-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----***-----

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

V/v: kết thúc nhiệm kỳ HĐQT 2018-2022 và bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn bản quy định pháp luật có liên quan;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn bản quy định pháp luật có liên quan;
- Căn cứ yêu cầu tổ chức hoạt động của Công ty.

Căn cứ việc HĐQT chấp thuận đơn xin từ nhiệm của ông Hoàng Đức Trung vào ngày 13/5/2022 và việc kết thúc nhiệm kỳ 2018-2022 của các thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) còn lại, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Hoàng Đức Trung bằng Nghị quyết ĐHĐCĐ từ ngày 15/06/2022;
2. Thông qua việc kết thúc nhiệm kỳ HĐQT 2018-2022 đối với các thành viên HĐQT sau từ ngày 15/06/2022:
 - Ông Nguyễn Ảnh Nhượng Tống – Chủ tịch HĐQT;
 - Ông Đào Phúc Trí – thành viên HĐQT;
 - Ông Don Di Lam - thành viên HĐQT;
 - Ông Lý Trường Chiến - thành viên HĐQT;
 - Ông Nguyễn Ngọc Dũng - thành viên HĐQT;
 - Ông Trần Quốc Bảo – thành viên HĐQT;
 - Ông Nguyễn Quang Vinh – thành viên HĐQT;
3. Thông qua việc ĐHĐCĐ tiến hành bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ mới 2022 – 2026 như sau:
 - a. **Số lượng thành viên bầu:**
HĐQT đề xuất số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027 là 05 thành viên.
 - b. **Tiêu chuẩn điều kiện ứng viên thành viên HĐQT Công ty:**



- Ứng viên thành viên HĐQT phải đáp ứng được các điều kiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán năm 2019, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ban hành ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Điều lệ Công ty;
- Ứng viên tự ứng cử hoặc được đề cử bởi cổ đông/nhóm cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông/nhóm cổ đông có quyền đề cử và/hoặc ứng viên do HĐQT đương nhiệm đề cử theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty.

c. Danh sách ứng viên được bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027:

Danh sách ứng viên được tập hợp từ những người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo Điều lệ Công ty, Quy chế ứng cử, đề cử, bầu thành viên HĐQT và BKS, và các quy định của pháp luật và có đầy đủ hồ sơ nộp về Công ty đúng thời hạn theo Thông báo tiêu chuẩn và điều kiện ứng cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027.

Trường hợp kết thúc thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT mà số lượng các ứng viên thành viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết thì HĐQT đương nhiệm sẽ đề cử số lượng ứng viên cho đủ số lượng cần thiết theo Quy chế ứng cử, đề cử, bầu thành viên HĐQT và BKS, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Chủ tịch HĐQT do Hội đồng quản trị bầu trong số các thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty. Chủ tịch HĐQT đương nhiên là Người đại diện theo pháp luật của Công ty theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Danh sách ứng viên thành viên HĐQT được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: https://yeah1group.com/investor_relations?category_id=10.

Hội đồng Quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN ANH NHƯỠNG TỔNG



**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN YEAHI**

-----***-----

Số: 08/2022/YEG/TT-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Về việc thay đổi một số nội dung trong Điều lệ Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn bản quy định pháp luật có liên quan;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn bản quy định pháp luật có liên quan;
- Căn cứ yêu cầu tổ chức hoạt động của Công ty.

Căn cứ việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý và theo yêu cầu thực tế trong việc quản trị, điều hành Công ty, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) đã tiến hành sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán theo cơ cấu tổ chức quản lý mới.

Các nội dung sửa đổi, bổ sung được trình bày cụ thể tại Phụ lục thuyết minh nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ đính kèm Tờ trình này.

Ngoài các sửa đổi tại Phụ lục, Điều lệ Công ty mới cũng có một số sửa đổi khác về cấu trúc câu, cụm từ, thuật ngữ và một số dẫn chiếu so với Điều lệ cũ để đảm bảo tính thống nhất về hình thức và nội dung trong toàn bộ bản Điều lệ (nhưng không làm thay đổi ý nghĩa). Sau khi xóa bỏ hoặc bổ sung thêm một số Điều, khoản thì thứ tự, trật tự một số Điều khoản của Điều lệ mới cũng được thay đổi tương ứng.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc thực hiện thay đổi nội dung nói trên trong Điều lệ Công ty, giao Chủ tịch HĐQT ký Phụ lục sửa đổi, bổ sung Điều lệ với các nội dung sửa đổi, bổ sung nói trên. Việc giao cho Chủ tịch HĐQT sẽ có hiệu lực kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông phê duyệt thông qua cho đến khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác thay thế.

HĐQT xin kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu văn thư.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN ANH NHƯỠNG TỔNG

PHỤ LỤC

THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAHI

STT	Điều	Điều lệ Công ty hiện hành	Điều lệ sửa đổi (dự kiến)	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
1.	Điều 1. Định nghĩa	Khoản 1 “p) Ủy ban Kiểm toán có nghĩa là Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội Đồng Quản Trị như được quy định tại điểm b, khoản 1, điều 137 Luật Doanh Nghiệp 2014.”	Sửa đổi như sau: Khoản 1 “p) Ban kiểm soát có nghĩa là Ban kiểm soát thuộc mô hình tổ chức quản lý công ty cổ phần được quy định tại điểm a, khoản 1, điều 137 Luật Doanh Nghiệp 2020.”	Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 (LDN)
2.	Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chỉ nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty	Khoản 3 - Địa chỉ trụ sở chính: Số 191, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. - Điện thoại: 1900 6071	Sửa đổi như sau: Khoản 3 - Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 7, Tòa nhà Galleria, 258 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam. - Điện thoại: (+84) 28 7300 6071	Phù hợp thực tế thay đổi
3.	Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát	Khoản 3 “3. Tiểu ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị;”	Thay thế bằng: Khoản 3 “3. Ban kiểm soát”	Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 (LDN)

YEG – Tờ trình thay đổi một số nội dung trong Điều lệ Công ty

4.	Điều 12. Quyền của cổ đông	Khoản 2 “a) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc tập hợp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp; Khoản 2 “b) Xem xét, tra cứu, trích lục số biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hàng năm, báo cáo của Ủy ban kiểm toán, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty,” Khoản 2 “c) Yêu cầu Ủy ban kiểm toán kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: [...]”	Sửa đổi như sau: Khoản 2 “a) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp,” Sửa đổi như sau: Khoản 2 “b) Xem xét, tra cứu, trích lục số biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hàng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty,” Sửa đổi như sau: Khoản 2 “c) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: [...]” Bổ sung như sau: Khoản 3	Điều 115 LDN
----	--	--	--	--------------

			“3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau: a) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông; b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.”	Điều 138, Điều 140 LDN
5.	Điều 14. Đại hội đồng cổ đông	Khoản 3	Bổ sung như sau: Khoản 3 “d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;”	

	Khoản 4 “b) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. ”	Sửa đổi như sau: Khoản 4 “b) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp. ”	Điều 140 LDN
	Khoản 4 “c) Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí ăn ở và đi lại.”	Sửa đổi như sau: Khoản 4 “c) Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.”	Điều 140 LDN

6.	Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông	Khoản 2 “Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; thành viên độc lập Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định của pháp luật;”	Sửa đổi như sau: Khoản 2 “Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;”	Điều 139 LDN
		Khoản 2 “d) Báo cáo của Tiểu ban Kiểm toán về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;”	Sửa đổi như sau: Khoản 2 “d) Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;”	
		Khoản 2 “đ) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của thành viên Tiểu ban kiểm toán ;”	Sửa đổi như sau: Khoản 2 “đ) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát ;”	
		Khoản 2 “t) Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Tiểu ban Kiểm toán ;”	Sửa đổi như sau: Khoản 2 “t) Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát ;”	

YEG – Tờ trình thay đổi một số nội dung trong Điều lệ Công ty

7.	Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông	Khoản 3 “b) Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Tiểu ban Kiểm toán .”	Sửa đổi như sau: Khoản 3 “b) Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát .”	Điều 140 LDN
8.	Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	Khoản 2 “a. [...] Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Chủ tịch Ủy ban kiểm toán điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.”	Sửa đổi như sau: Khoản 2 “a. [...] Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.”	Điều 146 LDN
9.		Khoản 10 “10. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.”	Sửa đổi như sau: Khoản 10 “10. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.”	Điều 144 LDN

YEG –Tờ trình thay đổi một số nội dung trong Điều lệ Công ty

10.	Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	“Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:”	Sửa đổi như sau: “Đại hội đồng cổ đông có thể thông qua tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản bằng thể thức Công ty trực tiếp thực hiện và/hoặc sử dụng dịch vụ bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác phù hợp với quy định về việc cung cấp dịch vụ bỏ phiếu điện tử của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (hoặc Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam) (“VSD”). Trình tự, thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo hình thức sử dụng dịch vụ bỏ phiếu điện tử của VSD sẽ được thực hiện theo đúng quy định của VSD. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông do Công ty trực tiếp thực hiện theo quy định sau đây:	Phù hợp với thực tế thay đổi và quy định của pháp luật; Khoản 1, Điều 147 LDN
		Khoản 1 “1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp.”	Sửa đổi như sau: Khoản 1 1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông vào bất kỳ thời điểm nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.	

	Khoản 5	Sửa đổi như sau: Khoản 5 “5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ủy ban Kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty.”	Điều 154 LDN	
11.	Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	Khoản 2 “2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. [...]” Khoản 3 “Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty đại chúng phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau: a) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên; b) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;	Sửa đổi như sau: Khoản 2 “2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. [...]” Sửa đổi như sau: Khoản 3 “Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty đại chúng phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.”	Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP

YEG –Tờ trình thay đổi một số nội dung trong Điều lệ Công ty

12.	Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	c) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.” Khoản 2 “q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của công ty.”	Sửa đổi như sau: Khoản 2 “q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Quy chế về công bố thông tin của công ty.”	Điều 153 LDN
13.	Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị	Khoản 3 “a) Có đề nghị của Ủy ban kiểm toán hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;” Khoản 7 “7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Tiểu ban Kiểm toán như đối với các thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Tiểu ban Kiểm toán có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.”	Sửa đổi như sau: Khoản 3 “a) Có đề nghị của Ban kiểm soát;” Sửa đổi như sau: Khoản 7 “7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Ban kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.”	Điều 157 LDN

14.	Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty	Khoản 3 “b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ủy ban kiểm toán.”	Sửa đổi như sau: Khoản 3 “b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.”	Điều 281 Nghị định 155/2020/NĐ-CP
		Khoản 3 “e) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ủy ban kiểm toán.”	Sửa đổi như sau: Khoản 3 “e) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát.”	
15.	Chương IX. Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị	Chương IX. Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị	Sửa đổi như sau: Chương IX. BAN KIỂM SOÁT	Điều 168 LDN
		“Điều 36. Ứng cử, đề cử thành viên Ủy ban kiểm toán 1. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán do Hội đồng quản trị đề cử và không phải là người điều hành Công ty. 2. Việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác trong Ủy ban kiểm toán phải được Hội	Thay thế như sau: “Điều 36. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên) 1. Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 25 Điều lệ này. 2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần	

	đồng quản trị thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.”	thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.”	
	“Điều 37. Thành phần Ủy ban Kiểm toán 1. Ủy ban kiểm toán có từ 02 thành viên trở lên. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành. 2. Thành viên Ủy ban kiểm toán phải có kiến thức về kế toán, kiểm toán, có hiểu biết chung về pháp luật và hoạt động của Công ty và không thuộc các trường hợp sau: a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty; b) Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó. 3. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh	Thay thế như sau: Điều 37. Thành phần Ban Kiểm soát 1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là từ 3 đến 5 người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. 2. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau: a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty; b) Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó. 3. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:	Điều 168 LDN

YEG –Tờ trình thay đổi một số nội dung trong Điều lệ Công ty

	tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh.”	a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 2 Điều này; b) Có đơn từ chức và được chấp thuận; 4. Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau: a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công; b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty; d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.	
	“Điều 38. Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán Ủy ban kiểm toán có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 161 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quyền, nghĩa vụ sau: 1. Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị khác, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng	Thay thế như sau: “Điều 38. Trưởng Ban kiểm soát 1. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm	Điều 168 LDN

	và cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban kiểm toán. 2. Có quyền yêu cầu đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán. 3. Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc các tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết. 4. Xây dựng và trình Hội đồng quản trị các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro; đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty. 5. Lập báo cáo bằng văn bản gửi đến Hội đồng quản trị khi phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. 6. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán và trình Hội đồng quản trị thông qua.”	toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. 2. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát: a) Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát; b) Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát; c) Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.”	
	Điều 39. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán 1. Ủy ban kiểm toán phải họp ít nhất 02 lần trong một năm. Biên bản họp được lập chi tiết, rõ ràng và phải được lưu giữ đầy đủ. Người ghi biên bản và các thành viên Ủy ban kiểm toán tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. 2. Ủy ban kiểm toán thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán quy	Thay thế như sau: Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau: 1. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty;	Điều 170 LDN

	định. Mỗi thành viên Ủy ban kiểm toán có một phiếu biểu quyết. Trừ trường hợp Quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán có quy định tỷ lệ khác cao hơn, quyết định của Ủy ban kiểm toán được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.	quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết. 2. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình. 3. Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác. 4. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông. 5. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả. 6. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. 7. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. 8. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.
--	---	--

YEG –Tờ trình thay đổi một số nội dung trong Điều lệ Công ty



		9. Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty. 10. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông. 11. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	Điều 289 Nghị định 155/2020/NĐ-CP
	Điều 40. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 1. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm báo cáo hoạt động tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. 2. Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội	Thay thế như sau: Điều 40. Cuộc họp của Ban kiểm soát 1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất 02 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 số thành viên Ban kiểm soát. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm	

		đồng cổ đông thường niên phải đảm bảo có các nội dung sau: a) Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban kiểm toán và từng thành viên Ủy ban kiểm toán theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty; b) Tổng kết các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán và các kết luận, kiến nghị của Ủy ban kiểm toán; c) Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty; d) Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch; đ) Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty; e) Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp; g) Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông;	xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát. 2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.
--	--	---	--

		Bổ sung như sau: Điều 40bis. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây: 1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát. 2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác. 3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.	Điều 172 LDN
--	--	--	--------------

16.	Điều 44. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ	Khoản 1 “b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục số biên bản và nghị quyết, đồng quan trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty.”	Sửa đổi như sau: “b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục số biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát , hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty.”	Điều 115 LDN
17.	Chung	Khoản 4 “4. Công ty phải lưu giữ [...], các báo cáo của Ban kiểm soát trước đây, các báo cáo của Ủy ban kiểm toán, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.”	Sửa đổi như sau: ““4. Công ty phải lưu giữ [...], các báo cáo của Ủy ban kiểm toán trước đây, các báo cáo của Ban kiểm soát , báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.”	Điều 115 LDN
			<i>Các cụm từ “Ban kiểm soát”, “thành viên Ban kiểm soát” tại các Điều, Khoản quy định về quyền, nghĩa vụ, chức năng của Ban kiểm soát phù hợp với quy định của pháp luật.</i>	LDN, Luật Chứng khoán,...

-----HẾT-----

Số: 09/2022/YEG/TT-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Về việc thay đổi một số nội dung trong Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn bản quy định pháp luật có liên quan;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn bản quy định pháp luật có liên quan;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (“Thông tư 116/2020/TT-BTC”);
- Căn cứ yêu cầu tổ chức hoạt động của Công ty.

Căn cứ việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý và theo yêu cầu thực tế trong việc quản trị, điều hành Công ty, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) đã tiến hành sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (“Quy chế”) để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán theo cơ cấu tổ chức quản lý mới.

Các nội dung sửa đổi, bổ sung được trình bày cụ thể tại Phụ lục thuyết minh nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty đính kèm Tờ trình này.

Ngoài các sửa đổi tại Phụ lục, Quy chế mới cũng có một số sửa đổi khác về cấu trúc câu, cụm từ, thuật ngữ và một số dẫn chiếu so với Quy chế cũ để đảm bảo tính thống nhất về hình thức và nội dung trong toàn bộ bản Quy chế (nhưng không làm thay đổi ý nghĩa). Sau khi xóa bỏ hoặc bổ sung thêm một số Điều, khoản thì thứ tự, trật tự một số Điều khoản của Quy chế mới cũng được thay đổi tương ứng.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc thực hiện thay đổi nội dung nói trên trong Quy chế, giao Chủ tịch HĐQT ký ban hành Quy chế sửa đổi đã được ĐHĐCĐ thông qua. Việc giao cho Chủ tịch HĐQT sẽ có hiệu lực kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông phê duyệt thông qua cho đến khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác thay thế.

HĐQT xin kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu văn thư.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN ANH NHƯNG TỔNG

PHỤ LỤC

THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY – CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAHI

STT	Điều	Quy chế nội bộ về quản trị Công ty hiện hành	Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi (dự kiến)	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
1.	Điều 2. Giải thích thuật ngữ	Khoản 2 “1. “Ủy ban kiểm toán” có nghĩa là Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 161 Luật Doanh nghiệp Ban kiểm soát có nghĩa là Ban kiểm soát thuộc mô hình tổ chức quản lý công ty cổ phần được quy định tại điểm a, khoản 1, điều 137 Luật Doanh Nghiệp 2020;”	Sửa đổi như sau: Khoản 2 “1. “Ban kiểm soát” có nghĩa là Ban kiểm soát thuộc mô hình tổ chức quản lý công ty cổ phần được quy định tại điểm a, khoản 1, điều 137 Luật Doanh Nghiệp 2020;”	Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 (LDN)

		Khoản 2 “m. “Tiểu Ban Nhân sự và Phát Triển Nguồn Nhân Lực” là tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phụ trách các vấn đề liên quan nhân sự, lương thưởng và phúc lợi của Công ty; n. “Tiểu Ban Tài chính – Đầu tư” là tiểu ban phụ trách các vấn đề liên quan đến tài chính, kế toán và chiến lược đầu tư của Công ty, do Hội đồng quản trị thành lập và báo cáo trực tiếp cho Hội đồng quản trị”.	Điều chỉnh bổ những nội dung này	Theo điều chỉnh về cơ cấu quản trị công ty
--	--	--	----------------------------------	--

2.	Điều 10. Hình thức thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	“1. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. 2. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: a. Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ công ty; b. Định hướng phát triển công ty; c. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán; d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác; e. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm; f. Tổ chức lại, giải thể công ty.”	Sửa đổi như sau: “Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản, quy định cụ thể tại Điều lệ Công ty.”	Điều 147 LDN
----	--	---	--	--------------

3.	Điều 12. Cách thức kiểm phiếu	Khoản 2 “2. Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến, giám sát của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty. Biên bản kiểm phiếu phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:”	Sửa đổi như sau: Khoản 2 “2. Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến, giám sát của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty hoặc của Ban kiểm soát. Biên bản kiểm phiếu phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:”	Điều 149 LDN
		Khoản 3 “3. Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm [...]”	Sửa đổi như sau: Khoản 3 “3. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm [...]”	
4.	Điều 13. Điều kiện để nghị quyết được thông qua	Khoản 2 “Bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.”	Sửa đổi như sau: Khoản 2 “Bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.”	Điều 148 LDN

5.	Điều 38. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị	“Hội đồng quản trị thành lập Tiểu Ban Kiểm Toán, Tiểu Ban Tài Chính – Đầu tư; Tiểu Ban Nhân Sự và Phát Triển Nguồn Nhân Lực hoặc các tiểu ban khác thuộc Hội đồng quản trị theo sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông.”	Sửa đổi như sau: “Hội đồng quản trị có thể thành lập Tiểu Ban Kiểm Toán, Tiểu Ban Tài Chính – Đầu tư; Tiểu Ban Nhân Sự và Phát Triển Nguồn Nhân Lực hoặc các tiểu ban khác thuộc Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ Công ty. ”	
6	Điều 39: Cơ cấu của các tiểu ban	“Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định, nhưng nên có ít nhất ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. ”	Sửa đổi như sau: “Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định, nhưng sẽ có ít nhất ba (03) người bao gồm ít nhất (01) thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên.”	
6.	Điều 40. Tiêu chuẩn thành viên của tiểu ban, trưởng tiểu ban	Khoản 1 “1. Thành viên của Tiểu Ban Kiểm Toán, Tiểu Ban Tài Chính – Đầu tư, Tiểu Ban Nhân Sự và Phát Triển Nguồn Nhân Lực bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị /thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên Hội đồng quản trị độc lập này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị theo quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ Công ty.”	Sửa đổi như sau: Khoản 1 “1. Các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị theo quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ Công ty.”	

7.	CHƯƠNG V. ỦY BAN KIỂM TOÁN	CHƯƠNG V. ỦY BAN KIỂM TOÁN	Sửa đổi như sau: CHƯƠNG V. BAN KIỂM SOÁT	
----	----------------------------	----------------------------	--	--

8. Điều 43.	“Điều 43: Các tiêu chuẩn của thành viên Ủy ban Kiểm toán 1. Thành viên Ủy ban kiểm toán phải có kiến thức về kế toán, kiểm toán, có hiểu biết chung về pháp luật và hoạt động của Công ty và không thuộc các trường hợp sau: a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty; b. Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó. 1. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh.”	Sửa đổi như sau: “Điều 43. Các tiêu chuẩn của thành viên Ban kiểm soát Kiểm soát viên phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp; b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp; c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác; d) Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác; đ) Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại công ty. e) Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;	Điều 169 LDN
--------------------	---	---	---------------------



9.	Điều 44.	“Điều 44: Cơ cấu, thành phần của Ủy Ban Kiểm toán Ủy ban kiểm toán có từ 02 thành viên trở lên. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.”	Sửa đổi như sau: “Điều 44. Cơ cấu, thành phần của Ban kiểm soát 1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là từ 3 đến 5 người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. 2. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau: a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 2 Điều này; b) Có đơn từ chức và được chấp thuận; 3. Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau: a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công; b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;	Điều 168 LDN
----	----------	--	---	--------------

10	Điều 45.	“Điều 45: Quyền và nghĩa vụ của Ủy Ban kiểm toán Ủy ban kiểm toán có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 161 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quyền, nghĩa vụ sau: 1. Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị khác, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban kiểm toán. 2. Có quyền yêu cầu đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán. 3. Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc các tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết. 4. Xây dựng và trình Hội đồng quản trị các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro; đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty. 5. Lập báo cáo bằng văn bản gửi đến Hội đồng quản trị khi phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. 6. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán và trình Hội đồng quản trị thông qua. 7. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ và quy định pháp luật.”	Sửa đổi như sau: “Điều 45. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau: 1. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết. 2. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình. 3. Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác. 4. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông. 5. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi	Điều 170 LDN
----	----------	---	--	--------------

		phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả. 6. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. 7. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. 8. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc. 9. Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty. 10. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp
--	--	---

đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

11. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.”



11	Điều 46.	“Điều 46: Ứng cử, đề cử thành viên Ủy ban kiểm toán Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán do Hội đồng quản trị đề cử và không phải là người điều hành Công ty. Việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác trong Ủy ban kiểm toán phải được Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.”	Sửa đổi như sau: “Điều 46. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát 1. Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự quy định tại Điều 22 Quy chế này. 2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.”	Điều 115 LDN
----	----------	---	---	--------------

12	Điều 47.	“Điều 47: Cuộc họp của Ủy Ban kiểm toán Ủy ban kiểm toán phải họp ít nhất 02 lần trong một năm. Biên bản họp được lập chi tiết, rõ ràng và phải được lưu giữ đầy đủ. Người ghi biên bản và các thành viên Ủy ban kiểm toán tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Ủy ban kiểm toán thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên Ủy ban kiểm toán có một phiếu biểu quyết. Quyết định của Ủy ban kiểm toán được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.”	Sửa đổi như sau: “Điều 47. Cuộc họp của Ban kiểm soát 1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất 02 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 số thành viên Ban kiểm soát. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát. 2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.”	Điều 289 Nghị định 155/2020/NĐ-CP
13	CHƯƠNG VII	CHƯƠNG VII: PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ ỦY BAN KIỂM TOÁN	CHƯƠNG VII: PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT	

14	Điều 56. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán	Điều 56. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ủy ban kiểm toán theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ủy ban kiểm toán, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.	Sửa đổi như sau: Điều 56. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ban kiểm soát theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban kiểm soát , Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.	Theo điều chỉnh về cơ cấu quản trị công ty
15	Điều 57. Khen thưởng	Khoản 1 “1. Hội đồng quản trị giao Tiểu Ban Nhân Sự và Phát Triển Nguồn Nhân Lực trách nhiệm xây dựng hệ thống khen thưởng.”	Sửa đổi như sau: Khoản 1 “1. Hội đồng quản trị giao Ban Tổng Giám đốc trách nhiệm xây dựng hệ thống khen thưởng.”	Theo điều chỉnh về cơ cấu quản trị công ty
16			Các cụm từ “Ban kiểm soát”, “thành viên Ban kiểm soát” tại các Điều, Khoản quy định về quyền, nghĩa vụ, chức năng của Ban kiểm soát phù hợp với quy định của pháp luật.	LDN, Luật Chứng khoán,...

HẾT



Số: 10/2022/YEG/TT-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Về việc thay đổi một số nội dung trong Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn bản quy định pháp luật có liên quan;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn bản quy định pháp luật có liên quan;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán ("Thông tư 116/2020/TT-BTC");
- Căn cứ yêu cầu tổ chức hoạt động của Công ty.

Căn cứ việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý và theo yêu cầu thực tế trong việc quản trị, điều hành Công ty, Hội đồng quản trị ("HĐQT") đã tiến hành sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ("Quy chế") để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán theo cơ cấu tổ chức quản lý mới.

Các nội dung sửa đổi, bổ sung được trình bày cụ thể tại Phụ lục thuyết minh nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT đính kèm Tờ trình này.

Ngoài các sửa đổi tại Phụ lục, Quy chế mới cũng có một số sửa đổi khác về cấu trúc câu, cụm từ, thuật ngữ và một số dẫn chiếu so với Quy chế cũ để đảm bảo tính thống nhất về hình thức và nội dung trong toàn bộ bản Quy chế (nhưng không làm thay đổi ý nghĩa). Sau khi xóa bỏ hoặc bổ sung thêm một số Điều, khoản thì thứ tự, trật tự một số Điều khoản của Quy chế mới cũng được thay đổi tương ứng.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc thực hiện thay đổi nội dung nói trên trong Quy chế, giao Chủ tịch HĐQT ký ban hành Quy chế sửa đổi đã được ĐHĐCĐ thông qua. Việc giao cho Chủ tịch HĐQT sẽ có hiệu lực kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông phê duyệt thông qua cho đến khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác thay thế.

HĐQT xin kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Chủ tịch HĐQT;
- Lưu văn thư.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN ANH NHƯỠNG TÓNG

PHỤ LỤC

THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAHI

STT	Điều	Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty hiện hành	Quy chế hoạt động của HĐQT sửa đổi (dự kiến)	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
1.	Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị	Khoản 3 “3. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.”	Điều chỉnh bỏ nội dung này	Theo thực tế thay đổi cơ cấu
2.	Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị	Khoản 2 “2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.”	Sửa đổi như sau: Khoản 2 “2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.”	Điều 154 Luật doanh nghiệp 2020 (LDN)

		Khoản 4 “4. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng, quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập.”	Sửa đổi như sau: Khoản 4 “4. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng, quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị.”	
--	--	--	---	--

3.	Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị	Khoản 2, Khoản 3 “2. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó; b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định; c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty; d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty; đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Tiểu ban kiểm toán của Công	Điều chỉnh bỏ nội dung này	Điều 155 LDN
----	--	---	-----------------------------------	---------------------

		ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ; 3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.”		
--	--	---	--	--

4.	Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	Khoản 2: “h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;”	Sửa đổi như sau: Khoản 2: “h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;”	Khoản 2 Điều 153 LDN
		Khoản 2: “q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của Công ty;”	Sửa đổi như sau: Khoản 2: “q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Quy chế về công bố thông tin của Công ty;”	Khoản 2 Điều 153 LDN

			Bổ sung như sau: “5. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.”	Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP
5.	Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch	Khoản 1 “[...] - Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ủy ban kiểm toán, Tổng giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;”	Sửa đổi như sau: Khoản 1 “[...] - Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;”	Điều 167 LDN
		Khoản 2 “2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ủy ban kiểm toán về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, [...]”	Sửa đổi như sau: Khoản 2 “2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, [...]”	Điều 167 LDN

6.	Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường	Khoản 1 “b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ủy ban kiểm toán còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;” Khoản 1 “d) Theo yêu cầu của Ủy ban kiểm toán;” Khoản 2 “[...] Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;”	Sửa đổi như sau: Khoản 1 “b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;” Sửa đổi như sau: Khoản 1 “d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;” Sửa đổi như sau: Khoản 2 “[...] Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;”	Điều 140 LDN
----	---	--	---	--------------



	Khoản 3 “đ) Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ủy ban kiểm toán;”	Sửa đổi như sau: “đ) Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát; ”	
10.	Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị	Khoản 3 “a) Có đề nghị của Ủy ban kiểm toán hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị; ”	Sửa đổi như sau: Khoản 3 “a) Có đề nghị của Ban kiểm soát; ”
		Khoản 6 “Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.”	Sửa đổi như sau: Khoản 6 “Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, email , phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.”
			Điều 157 LDN

	Khoản 7	“7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đối với các thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Ủy ban kiểm toán có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.”	Sửa đổi như sau: Khoản 7 “7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Ban kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.”	
13.	Điều 18. Trình báo cáo hằng năm	Khoản 1 “d) Báo cáo thẩm định của Ủy ban kiểm toán.”	Sửa đổi như sau: Khoản 1 “d) Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát.”	Điều 175 LDN

	Khoản 2 “2. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ủy ban kiểm toán để thẩm định chậm nhất là 30 ngày trước cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không có quy định khác.”	Sửa đổi như sau: Khoản 2 “2. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ủy ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không có quy định khác.”	
	Khoản 3 “3. Báo cáo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, báo cáo thẩm định của Ủy ban kiểm toán và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 10 ngày”	Sửa đổi như sau: Khoản 3 “3. Báo cáo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 10 ngày”	

14.	Điều 19. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị		Bổ sung như sau: Khoản 4 “4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.”	Điều 163 LDN
15.	Điều 23. Mối quan hệ với Ủy ban kiểm toán	“Điều 23. Mối quan hệ với Ủy ban kiểm toán 1. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ủy ban kiểm toán theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ. 2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ủy ban kiểm toán, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.”	Sửa đổi như sau: “Điều 23. Mối quan hệ với Ban kiểm soát 1. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ban kiểm soát theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ. 2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban kiểm	Theo thực tế thay đổi cơ cấu

				soát, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.”	
--	--	--	--	--	--

-----HẾT-----



**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN YEAH1**

-----***-----

Số: 11/2022/YEG/TT-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

-----***-----

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
V/v: Phê duyệt thù lao HĐQT năm 2021
và đề xuất thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn bản quy định pháp luật có liên quan;
- Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 03/06/2008;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 (“Công ty”);
- Nghị quyết số 2804/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27 tháng 04 năm 2021;
- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam).

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2021 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1, Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) của Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) phê duyệt thù lao HĐQT năm 2021 và đề xuất thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2022 như sau:

1. Chi trả thù lao HĐQT năm tài chính 2021:

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 số 2804/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27 tháng 04 năm 2021, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT là 2.242.202.700 đồng. Thời gian thanh toán dự kiến trong Q2 năm 2022.

2. Đề xuất thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2022:

Nhằm tập trung nguồn lực tái cơ cấu Tập đoàn, HĐQT sẽ không nhận thù lao năm 2022 và đề xuất thù lao Ban Kiểm soát năm 2022 không vượt quá 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu HĐQT;
- Lưu văn thư.



NGUYỄN ANH NHƯNG TỔNG

**TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

V/v: Thay đổi địa chỉ trụ sở chính

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn bản quy định pháp luật có liên quan;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn bản quy định pháp luật có liên quan;
- Căn cứ yêu cầu tổ chức hoạt động của Công ty.

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính như sau:

1. Thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty như sau:
 - Địa chỉ cũ: **số 191 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.**
 - Địa chỉ mới: **Tầng 7, Tòa nhà Galleria, 258 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.**
2. Thông qua việc sửa đổi Giấy phép đăng ký kinh doanh, Điều lệ và các văn bản tài liệu liên quan pháp nhân Công ty về việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính nêu trên;
3. Giao toàn bộ cho Chủ tịch HĐQT xem xét, quyết định thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định pháp luật nhằm thực hiện việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính và thực hiện việc sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ và các văn bản tài liệu nêu trên. Việc giao cho Chủ tịch HĐQT sẽ có hiệu lực kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông phê duyệt thông qua cho đến khi thực hiện hoàn tất các thủ tục.

Hội đồng Quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu văn thư.



NGUYỄN ANH NHƯỠNG TỔNG

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN YEAHI**

-----***-----

Số: 13/2022/YEG/TT-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

V/v: Thông qua Quy chế hướng dẫn bỏ phiếu điện tử tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn bản quy định pháp luật có liên quan;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn bản quy định pháp luật có liên quan;
- Căn cứ yêu cầu tổ chức hoạt động của Công ty.

Nhằm đáp ứng các yêu cầu đặt ra trong quá trình quản lý và hoạt động của công ty, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Quy chế hướng dẫn bỏ phiếu điện tử tại Đại hội đồng cổ đông, bổ sung vào Quy chế Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 2804/2021/YEG/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2021, để có cơ sở tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua hình thức trực tuyến và bỏ phiếu điện tử trong trường hợp cần thiết.

Công ty đã thống nhất bản dự thảo Quy chế hướng dẫn bỏ phiếu điện tử với Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD), nhằm đảm bảo phù hợp với thực tế và các quy định của pháp luật. Bản dự thảo Quy chế được đính kèm tờ trình này.

Quy chế hướng dẫn bỏ phiếu điện tử tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sẽ có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện rà soát, hoàn thiện và ký ban hành Quy chế này.

Trân trọng.

Nơi nhân:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu văn thư.



NGUYỄN ANH NHƯỢNG TỔNG

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

V/v: Phê duyệt giao dịch giữa Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 (“Yeah1”) với các bên có liên quan năm 2021 và các giao dịch dự kiến năm 2022 và cho đến thời điểm tổ chức ĐHĐCĐ năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn bản quy định pháp luật có liên quan;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1;
- Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam).

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1 (“Công ty”) kính trình Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) chấp thuận giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan trong năm 2021 và giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan dự kiến trong năm 2022 và cho đến thời điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

1. Chấp thuận giao dịch giữa Công ty và các bên liên quan trong năm 2021

Trong năm 2021, các giao dịch được liệt kê dưới đây giữa Công ty với (i) các công ty con/ công ty liên kết của Công ty; (ii) thành viên và các bên liên quan của thành viên HĐQT; (iii) thành viên và các bên liên quan của thành viên Ban Tổng Giám đốc và các nhân sự quản lý chủ chốt; và (iii) các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và người có liên quan của họ:

- a. các giao dịch mua bán hàng, dịch vụ;
- b. các giao dịch tạm ứng thù lao, tạm ứng chi phí phục vụ hoạt động kinh doanh;
- c. các giao dịch chi trả thù lao Ban Tổng Giám đốc;
- d. các giao dịch phát hành thêm cổ phiếu cho các cổ đông lớn;
- e. các giao dịch chuyển giao quyền sở hữu, chuyển giao chi phí phát triển kênh, chi phí đầu tư nội dung số, quyền tác giả và các đối tượng sở hữu trí tuệ khác cho dù đã đăng ký bảo hộ hay chưa;
- f. các giao dịch chia sẻ chi phí; theo đó các chi phí được chia sẻ bao gồm nhưng không giới hạn chi phí dịch vụ công nghệ thông tin, chi phí quản lý, chi phí thuê văn phòng, chi phí các dịch vụ khác, chi phí vận hành thực tế phát sinh thực tế, phù hợp với giá thị trường và được phân bổ trên cơ sở thỏa thuận giữa các công ty nêu trên theo nguyên tắc



minh bạch, bình đẳng, hợp lý, phù hợp với thông lệ thị trường và các quy định của pháp luật;

- g. các giao dịch tăng/giảm vốn chủ sở hữu;
- h. các giao dịch vay, mượn, cho vay, cho mượn, bảo lãnh, cầm cố và thế chấp tài sản trên cơ sở tối ưu hóa dòng tiền và các hoạt động tài chính khác; và
- i. Các giao dịch khác phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh.

2. Phê duyệt giao dịch giữa Công ty và các bên liên quan dự kiến trong năm 2022 và cho đến thời điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Nhằm tăng cường hiệu quả dựa trên nền tảng vận hành của Tập đoàn, bao gồm Công ty, các công ty con/công ty liên kết, mang lại lợi ích kinh tế và chiến lược cho Công ty và các cổ đông của Công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt các giao dịch theo Điều 167 Luật Doanh nghiệp (“các giao dịch liên quan”) dự kiến trong năm 2022 và cho đến thời điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, bao gồm nhưng không giới hạn:

- a. các giao dịch mua bán hàng, dịch vụ;
- b. các giao dịch chuyển giao quyền sở hữu, chuyển giao chi phí phát triển kênh, chi phí đầu tư nội dung số, quyền tác giả và các đối tượng sở hữu trí tuệ khác cho dù đã đăng ký bảo hộ hay chưa;
- c. các giao dịch chia sẻ chi phí; theo đó các chi phí được chia sẻ bao gồm nhưng không giới hạn chi phí dịch vụ công nghệ thông tin, chi phí quản lý, chi phí thuê văn phòng, chi phí các dịch vụ khác, chi phí vận hành thực tế phát sinh thực tế, phù hợp với giá thị trường và được phân bổ trên cơ sở thỏa thuận giữa các công ty nêu trên theo nguyên tắc minh bạch, bình đẳng, hợp lý, phù hợp với thông lệ thị trường và các quy định của pháp luật;
- d. các giao dịch vay, mượn, cho vay, cho mượn, bảo lãnh, cầm cố và thế chấp tài sản trên cơ sở tối ưu hóa dòng tiền và các hoạt động tài chính khác; và
- e. Các giao dịch khác phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh.

3. Giao Chủ tịch HĐQT và cho phép Chủ tịch HĐQT của Công ty ủy quyền lại cho người quản lý khác của Công ty:

- a. quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của các giao dịch liên quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến các giao dịch liên quan, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế các giao dịch liên quan (nếu có); và
- b. ký kết và thực hiện các giao dịch liên quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến các giao dịch liên quan, kể cả thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế các giao dịch liên quan (nếu có).

Hội đồng Quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng.

327
3 T'
HÀ
DO
AF
HỒ

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT;
- Lưu văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN ANH NHƯỢNG TỔNG



**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN YEAHI**

Số: 15/2022/YEG/TT-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
V/v: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn bản quy định pháp luật có liên quan;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn bản quy định pháp luật có liên quan;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán ;
- Căn cứ yêu cầu tổ chức hoạt động của Công ty.

Nhằm đảm bảo tính chủ động, kịp thời trong quá trình kinh doanh, đồng thời tránh lãng phí về mặt thời gian, chi phí, đáp ứng kịp tiến độ theo yêu cầu thực tế, HĐQT Công ty xin kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc dưới đây:

- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc mua, bán, sáp nhập công ty con theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định pháp luật;
- Ủy quyền cho HĐQT quyết định việc sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh đáp ứng yêu cầu của hoạt động kinh doanh và tiến hành các thủ tục đăng ký cần thiết với các cơ quan có thẩm quyền; bao gồm phê duyệt đầu tư vào các mảng kinh doanh thuộc lĩnh vực mới (nếu có);
- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc tái cấu trúc nhân sự và cơ cấu hoạt động của công ty.

Thời gian ủy quyền: từ thời điểm ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua cho đến ĐHĐCĐ thường niên năm 2023. Quyết định về các vấn đề được ủy quyền nêu trên sẽ được HĐQT thực hiện theo phương thức và nguyên tắc phù hợp với quy định, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

HĐQT xin kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT;
- Lưu văn thư.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN ANH NHƯNG TÓNG